

ĐỊNH HƯỚNG VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VÀ GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN

Nguyễn Mạnh Quang

Khoa Quân sự - Võ thuật - TDTT, Học viện An ninh Nhân dân

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản vô giá của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; trong đó, tư tưởng của Người về quân sự, quốc phòng mà cốt lõi là tư tưởng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc. Đây là vấn đề rất quan trọng, cần tiếp tục được quán triệt, vận dụng trong giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, nhất là sinh viên. Bài báo là sản phẩm của quá trình tìm kiếm tài liệu và đúc rút từ thực tế ứng dụng, sau đó tổng kết thành phương hướng tổng thể việc ứng dụng vận dụng tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên Học viện An ninh Nhân dân.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, giảng dạy, sinh viên.

ORIENTING THE APPLICATION OF HO CHI MINH'S ETHICAL THOUGHTS IN TEACHING NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION FOR STUDENTS AT THE PEOPLE'S SECURITY ACADEMY

Nguyen Manh Quang

Faculty of Military Science - Martial Arts - Physical Training and Sports, People's Security Academy

Abstract: Ho Chi Minh's thought is an invaluable asset of our entire Party, people and army; in which, his thought on military and national defense, the core of which is the thought on building a national defense for all people, has profound theoretical and practical value. This is a very important issue that needs to be thoroughly understood and applied in national defense and security education for all subjects, especially students. The article is the product of the process of searching for documents and drawing from practical applications, then summarizing the overall direction of applying Ho Chi Minh's moral thought and teaching the subject of National Defense and Security Education for students of the People's Security Academy.

Keywords: Ho Chi Minh's thought, National Defense and Security Education, teaching, students.

Nhận bài: 20/01/2025

Phản biện: 20/02/2025

Duyệt đăng: 25/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ tịch Hồ Chí Minh (CT.HCM), lãnh tụ vĩ đại của Đảng Cộng sản (ĐCS) Việt Nam. Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới, Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta một di sản vô cùng to lớn, đó là tư tưởng về đạo đức. Có thể nói rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh (HCM) về đạo đức được bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam, nền đạo đức đã được hình thành hàng ngàn năm suốt chiều dài lịch sử dân tộc và kế thừa tư tưởng đạo đức phương Đông cũng như tinh hoa đạo đức của nhân loại và dựa trên nền tảng tư tưởng đạo đức của chủ nghĩa Mác-Lênin. CT.HCM đã kế thừa có chọn lọc những giá trị đạo đức của dân tộc, vừa thấu góp những đạo đức của thời đại, đề xuất những tư tưởng đạo đức mới và hướng tới việc xây dựng con người có đủ đức, đủ tài phục vụ đất nước và làm rạng ngời con người Việt Nam.

Qua lịch sử nghiên cứu vấn đề của các tác giả đã đề cập tới tư tưởng đạo đức CT.HCM ở trên là nguồn tư liệu quý giúp tôi tiếp thu, tham khảo, làm định hướng nghiên cứu này. Hiện nay việc

nghiên cứu tư tưởng đạo đức HCM và vận dụng trong dạy học Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQP&AN) cho sinh viên (SV) Học viện An ninh Nhân dân (HVANND) rất được quan tâm nhưng chưa có công trình cơ bản nào được xác định. Nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao tư tưởng của đội ngũ giảng viên, qua đó nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP&AN cho SV HVANND.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp đánh giá tài liệu định tính để đánh giá cơ sở lý luận của việc ứng dụng Tư tưởng CT.HCM vào giảng dạy môn GDQP&AN cho SV HVANND.

2.2. Vận dụng tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh vào hoạt động giáo dục

Theo CT.HCM, vấn đề then chốt quyết định chất lượng GD chính là đội ngũ những giáo viên (GV) và cán bộ quản lý GD. Sự nghiệp trồng người - GD&ĐT được xác định rõ là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội nhưng

người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ là các GV. Bởi vì các GV mang trên mình nhiệm vụ nặng nề là đào tạo cán bộ cho nước nhà, là “người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa” các GV có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ của xã hội.

CT.HCM nhấn mạnh: “Nhiệm vụ GD là rất quan trọng và vẻ vang, nếu không có thầy giáo thì không có GD... không có GD, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa”. GV là yếu tố quyết định đến chất lượng GD, sản phẩm của dạy học là tương lai của dân tộc. Vì vậy, mỗi GV cần quán triệt đầy đủ, sâu sắc, toàn diện những lời dạy quý báu, những quan điểm của CT.HCM về GD, về vai trò, trách nhiệm của nhà giáo đối với Tổ quốc, với nhân dân.

Ngược theo dòng lịch sử, nhìn nhận về sự nghiệp GD cách mạng, người GV hiện lên với nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho nước nhà, là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ xã hội. Từ đó, đòi hỏi người GV phải có đức và có tài. Đức của nhà giáo là tư cách, tình yêu thương, trách nhiệm đối với nghề, với SV, còn tài là sự am hiểu, vốn tri thức, vốn kinh nghiệm thực tiễn,... Mỗi GV phải luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt. Vấn đề càng có ý nghĩa lớn khi liên hệ, vận dụng vào tình hình hiện nay khi nhân loại đã có những bước tiến nhanh chóng về khoa học - công nghệ, khi Việt Nam đang ở thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Thực hiện tốt yêu cầu là quán triệt quan điểm của CT.HCM về lý tưởng và mục đích học tập, phấn đấu của người GV, người trí thức. Mỗi GV phải xác định mục đích “Học để làm gì? Học để phục vụ ai?”. Theo CT.HCM, trước hết là: “học để làm việc”; Hai là, “học để làm người”; Ba là, học để “làm cán bộ”. Chỉ có học “biết làm việc”, “biết làm người” mới có thể “biết làm cán bộ” để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại. Nói về đạo đức nhà giáo, CT.HCM nêu lên những phẩm chất cơ bản, đó là: Hết lòng phục vụ Tổ quốc, phục vụ

nhân dân; thương yêu học trò và yêu nghề; yêu lao động và quý trọng người lao động chân tay; có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đạo đức GV hay đạo đức nghề dạy học theo tư tưởng của Bác, có thể được hiểu là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ, hành vi ứng xử của GV trong đời sống và đạo đức GV có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng GD&ĐT.

Ngoài ra, theo CT.HCM, đạo đức GV yêu nghề, yêu trường thôi chưa đủ mà còn phải yêu CNXH bởi đó là mục tiêu mà dân tộc đang hướng tới. Về trí tuệ và tài năng, theo CT.HCM, một GV giỏi không đòi hỏi phải tinh thông tất cả mọi lĩnh vực, hiểu hết tri thức của nhân loại, nhưng do yêu cầu của nghề nghiệp nên GV phải không ngừng trau dồi kiến thức, đặc biệt phải thành thạo lĩnh vực chuyên môn của mình, đáp ứng ngày càng tốt hơn trong sự nghiệp GD&ĐT.

Trong điều kiện hội nhập và toàn cầu hóa, người GV thường xuyên được tiếp cận với các phương tiện kỹ thuật, công nghệ hiện đại, nắm bắt được những thông tin mới, đa dạng, nhiều chiều và hết sức phức tạp. Nếu không trang bị nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng HCM, thiếu hiểu biết đầy đủ, sâu sắc về lịch sử đất nước và truyền thống văn hóa Việt Nam làm tiêu chuẩn để lựa chọn những thông tin có ích cho dân, cho nước thì khó tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực do mặt trái của toàn cầu hóa gây ra, làm suy yếu chất lượng nguồn lực trí tuệ của dân tộc.

Kế thừa và phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo” của dân tộc, thực hiện tư tưởng của CT.HCM, Đảng và Nhà nước ta hết sức chăm lo phát triển sự nghiệp GD - đào tạo, đã có những quyết sách nhằm phát huy mọi tiềm năng của con người, trong đó có đội ngũ GV và những người làm công tác quản lý GD. Đảng, Nhà nước ta luôn khẳng định vị trí, vai trò to lớn của GD - đào tạo trong sự nghiệp cách mạng. Gần đây, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) về đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo đã tiếp tục khẳng định quan điểm “GD và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân” và đề ra 9 nhiệm vụ. Trong đó có nhiệm vụ về “Phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD và đào tạo” nhằm chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo. Đồng thời có cơ chế kiên quyết đưa ra khỏi ngành đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, khuyến khích

đội ngũ GV và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đất nước ta đang trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến tới toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đòi hỏi sự nghiệp GD - đào tạo phải đi trước một bước nhằm chuẩn bị nhân tài, lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Trước những đòi hỏi đó, hơn ai hết mỗi GV, cán bộ quản lý GD cần thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của CT.HCM kính yêu về nghề dạy học. Từ đó vận dụng sáng tạo và tổ chức tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người.

2.3. Định hướng vận dụng tư tưởng HCM vào công tác GDQP&AN cho SV tại HVANND

Bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong công cuộc đổi mới đất nước, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo tư tưởng HCM vào xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, “thể trận lòng dân” vững chắc. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã khẳng định: “Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân...”⁵. Quán triệt quan điểm, đường lối, chủ trương chiến lược của Đảng, những năm qua, HVANND đã chú trọng công tác GDQP&AN cho SV, góp phần nhỏ trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp ngày càng vững chắc, thiết thực tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Công tác GDQP&AN tại HVANND đã được đẩy mạnh nhằm nâng cao nhận thức của SV về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc; âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; đồng thời, trang bị những kiến thức, kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết để sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của đất nước ta hiện nay đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra yêu cầu ngày càng cao. Các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh chống phá bằng chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ với thủ đoạn ngày càng tinh vi, thâm độc; trong đó, SV là đối tượng trọng điểm mà chúng hướng tới. Cùng

với đó, những ảnh hưởng tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường, thông tin xấu, độc trên mạng xã hội,... đang tác động trực tiếp đến tư tưởng, tâm lý, tình cảm của thế hệ trẻ. Điều đó đòi hỏi phải tiếp tục vận dụng tư tưởng HCM trong GDQP&AN cho SV với những nội dung, giải pháp đồng bộ.

1) Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, truyền thống đánh giặc của dân tộc, khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc cho SV. Là lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, CT.HCM thấu hiểu vai trò to lớn của tầng lớp thanh niên, SV trong sự nghiệp cách mạng và công cuộc xây dựng, kiến thiết nước nhà. Người căn dặn: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc làm rất quan trọng và rất cần thiết”. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, thanh niên, SV là lực lượng đông đảo, có sức trẻ, khát vọng, khả năng tiếp thu tri thức, khoa học kỹ thuật hiện đại, nguồn lực quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Song đây là đối tượng đang trong quá trình phát triển, hoàn thiện nhân cách, nếu không được giáo dục, định hướng tốt về tư tưởng chính trị, mục tiêu lý tưởng, kiến thức, kỹ năng sống,... rất dễ dẫn đến sai lệch về nhận thức, hành động, phai nhạt mục tiêu, lý tưởng, thờ ơ về chính trị, nhất là trước tác động tiêu cực của kinh tế thị trường, mạng xã hội; sự tuyên truyền, kích động, lôi kéo của các thế lực thù địch, phản động.

2) Tập trung trang bị kiến thức, kỹ năng quân sự cần thiết cho SV. Đây là nội dung rất quan trọng trong vận dụng tư tưởng HCM vào GDQP&AN cho các SV, bởi xây dựng, củng cố tiềm lực quốc phòng là nhiệm vụ cần phải tiến hành thường xuyên, liên tục ngay từ thời bình. Nhiệm vụ này đã được CT.HCM chỉ rõ: “Vấn đề củng cố quốc phòng rất là quan trọng, chớ không phải hòa bình rồi là không cần củng cố quốc phòng” và thực tiễn cũng cho thấy, thanh niên, SV là lực lượng quan trọng, nguồn lực có chất lượng bổ sung cho quân đội để tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc khi tình huống xảy ra. Vì vậy, trong giai đoạn hiện nay cần trang bị hệ thống kiến thức toàn diện về quốc phòng, an ninh, những kỹ năng quân sự cơ bản cho SV, nhất là rèn luyện thuần thục các động tác kỹ thuật, chiến thuật chiến đấu bộ binh. Muốn vậy, các cơ sở giáo dục đại học, các trung tâm quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQP&AN trong tình hình mới; Luật GDQP&AN,... Trên cơ sở đó, tập trung xây

dựng đội ngũ cán bộ, GV bảo đảm số lượng, chất lượng, đạt chuẩn hóa; tích cực đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực để phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cho SV. Đồng thời, tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện nội dung, chương trình GDQP&AN phù hợp với đối tượng SV và sự phát triển của thực tiễn, bảo đảm sự liên thông, không trùng lặp; cập nhật kịp thời tư duy, nhận thức mới của Đảng về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc, nhất là các quan điểm, mục tiêu, nội dung của Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; sự phát triển của khoa học, công nghệ quân sự, các hình thái, phương thức tác chiến mới,...

Cùng với đó, cần quan tâm đầu tư kinh phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu của môn học GDQP&AN. Tăng cường phối hợp với Quân đội để tận dụng, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng, vật chất, kỹ thuật phục vụ quá trình giảng dạy. Chú trọng ứng dụng những thành tựu, tiến bộ của khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số vào công tác GDQP&AN cho SV HVANND.

3) Chú trọng định hướng nhận thức, hướng dẫn hành động cho SV trong thực tiễn. Để thanh niên, SV có nhận thức, suy nghĩ đúng, hành động đúng thì cùng với nâng cao chất lượng toàn diện công tác giáo dục, GDQP&AN tại HVANND đã chú trọng hướng dẫn SV học tập, trưởng thành về tư duy, hành động; trau dồi, nâng cao kiến

thức, kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết; nâng cao thể lực, sức khỏe thông qua giảng dạy môn học GDQP&AN. Bên cạnh đó, GDQP&AN tại HVANND đã tự nghiên cứu, phân tích làm rõ cách phân biệt đâu là đối tác, đối tượng của cách mạng Việt Nam, định hướng nhận thức tư tưởng, hành động, khả năng “nhảy cảm” về chính trị cho SV trước những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước cũng như những xu thế, trào lưu mới xuất hiện trên mạng xã hội,... Thông qua đó, giúp các SV chủ động tập hợp, kết nối, tổ chức các phong trào, hoạt động mang tính dẫn dắt, định hướng suy nghĩ, hành động tích cực trong thanh niên, SV, tạo hiệu ứng, lan tỏa trong xã hội. Đồng thời, có thái độ kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện nhận thức lệch lạc về Đảng, lãnh tụ, chế độ xã hội của một bộ phận giới trẻ; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động.

III. KẾT LUẬN

Để nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng thông qua môn học GDQP&AN cho SV tại HVANND, cần tiếp tục quán triệt, vận dụng tư tưởng HCM trong nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục quốc phòng và an ninh cho SV là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng hiện nay, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD và Đào tạo (2017), *Thông tư 03/2017/TT-BGDĐT về ban hành chương trình GDQP&AN trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở GD đại học.*
2. Bộ Quốc phòng (2009), *GDQP&AN đối với cán bộ công chức của Đảng, Nhà nước và đoàn thể*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
3. Nguyễn Bá Dương (2010), *Tư duy lý luận của Đảng ta về đổi mới GDQP&AN trong tình hình hiện nay*, Nxb CTQG, Hà Nội.
4. Nguyễn Bá Dương, Nguyễn Văn Quang (2014), *Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Nxb CTQG, Hà Nội.